

KẾ HOẠCH
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021 – 2025 NĂM 2023
(Nội dung Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng
Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng)

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định 1768/QĐ-BYT ngày 30/6/2022 của Bộ Y tế ban hành hướng dẫn thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1707/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 43/KH-SYT ngày 31/5/2023 của Sở Y tế Quảng Trị về Kế hoạch thực hiện Tiểu Dự án 2 của Dự án 3 – Cải thiện dinh dưỡng và Dự án 7 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của UBND huyện Vĩnh Linh về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023.

UBND huyện Vĩnh Linh xây dựng kế hoạch triển khai Nội dung Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng thuộc Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng thực hiện tại huyện Vĩnh Linh giai đoạn năm 2021 – 2025 trong năm 2023 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu chung

Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và trẻ em sinh sống trên địa bàn xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển (Vĩnh Ô, Vĩnh Khê, Vĩnh Hà) huyện Vĩnh Linh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1 Mục tiêu cụ thể 1: Hạ xuống mức thấp các thể thiếu dinh dưỡng ở trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và trẻ em sinh sống trên địa bàn xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển (Vĩnh Ô,

Vĩnh Khê, Vĩnh Hà) tại huyện.

Các chỉ tiêu năm 2023:

a) Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi thể thấp còi sinh sống trên địa bàn xã Vĩnh Ô, Vĩnh Khê, Vĩnh Hà xuống dưới 23,63%.

b) Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi thể gầy còm sinh sống trên địa bàn xã Vĩnh Ô, Vĩnh Khê, Vĩnh Hà xuống dưới 21,47%.

c) Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ học đường từ trên 5-16 tuổi thể thấp còi sinh sống trên địa bàn xã Vĩnh Ô, Vĩnh Khê, Vĩnh Hà xuống dưới 34%.

2.2 Mục tiêu cụ thể 2: Cải thiện tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; trẻ em, phụ nữ mang thai và cho con bú sinh sống trên địa bàn xã Vĩnh Ô, Vĩnh Khê, Vĩnh Hà.

3. Yêu cầu

Triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch phải phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, có sự khảo sát, đánh giá cụ thể, đúng thực trạng để xây dựng kế hoạch sát đúng, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm; lồng ghép với các nội dung, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện; đồng thời có sự giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh, vướng mắc.

Nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ thực hiện theo quy định hiện hành của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; trường hợp đối tượng, nội dung hỗ trợ trùng lặp với chương trình, dự án khác có nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước thì chỉ lựa chọn thực hiện theo 01 chương trình, dự án; trong đó ưu tiên lựa chọn thực hiện theo chương trình, dự án có định mức hỗ trợ cao hơn.

Kết hợp tốt giữa hoạt động tuyên truyền trực quan và truyền thông trực tiếp tại cộng đồng cũng như thực hiện các hoạt động can thiệp, hỗ trợ cho đối tượng tham gia Dự án.

II. ĐỊA BÀN, THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG TRIỂN KHAI

1. Địa bàn: Huyện Vĩnh Linh.

2. Thời gian thực hiện: Năm 2023.

3. Đối tượng hỗ trợ trực tiếp:

- Trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; trẻ em sinh sống trên địa bàn xã Vĩnh Ô, Vĩnh Khê, Vĩnh Hà.

- Phụ nữ mang thai và cho con bú, hộ gia đình, cơ sở y tế, trường học trên địa bàn xã Vĩnh Ô, Vĩnh Khê, Vĩnh Hà.

4. Đối tượng tham gia các hoạt động:

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện và thụ hưởng từ việc thực hiện hoạt động cải thiện dinh dưỡng.

III. PHƯƠNG THỨC HỖ TRỢ

- Hỗ trợ can thiệp trực tiếp đối tượng phụ nữ mang thai và cho con bú, trẻ em dưới 5 tuổi tiếp cận với các can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng (cung cấp gói tư vấn dinh dưỡng, đa vi chất, sản phẩm dinh dưỡng, quản lý suy dinh dưỡng cấp tính tại cộng đồng...)

- Hỗ trợ can thiệp trực tiếp trẻ học đường (từ 5 đến dưới 16 tuổi) cải thiện bữa ăn học đường, theo dõi tình trạng dinh dưỡng định kỳ và tư vấn dinh dưỡng,

hỗ trợ dinh dưỡng cho trẻ bị suy dinh dưỡng, giáo dục cho trẻ về chăm sóc dinh dưỡng hợp lý và tăng cường vận động thể lực, phòng chống suy dinh dưỡng...

- Hỗ trợ nâng cao nhận thức và hành vi của các đối tượng thông qua việc tăng cường công tác thông tin, truyền thông, tư vấn về chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và cho con bú, trẻ em 0-16 tuổi.

- Hỗ trợ nâng cao năng lực cho cán bộ y tế tuyến cơ sở, nhân viên y tế thôn bản; tăng cường nguồn lực và phối hợp liên ngành về cải thiện chăm sóc dinh dưỡng và theo dõi, giám sát, đánh giá, báo cáo kết quả hoạt động của Chương trình.

IV. CÁC NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Căn cứ vào việc phân bổ kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 với các hoạt động như sau:

1. Hoạt động hỗ trợ can thiệp phòng, chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và cho con bú, trẻ em dưới 16 tuổi.

1.1 Cung cấp các dịch vụ tư vấn dinh dưỡng cho bà mẹ từ lúc mang thai cho đến khi trẻ được 2 tuổi.

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 3598/BYT-BM-TE , ngày 29/4/2021 của Bộ Y tế về hướng dẫn xây dựng và triển khai Chương trình Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời của Bộ Y tế và tài liệu Hướng dẫn tư vấn dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời của Viện Dinh dưỡng và các văn bản hiện hành.

1.2 Cung cấp sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ suy dinh dưỡng.

- Cấp phát sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ trên 06 tháng đến 23 tháng tuổi bị suy dinh dưỡng thấp còi bổ sung vào bữa ăn của trẻ.

+ Thực hiện theo hướng dẫn tại Quyết định số 4944/QĐ-BYT, ngày 27/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn quốc gia về phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng và các hướng dẫn của đơn vị chuyên môn trực thuộc Bộ Y tế. Hàm lượng các vi chất dinh dưỡng đảm bảo theo hướng dẫn nêu trên và các văn bản cập nhật (nếu có).

+ Kết hợp tư vấn, hướng dẫn sử dụng tại hộ gia đình. Theo dõi, giám sát và báo cáo theo quy định.

- Cấp phát sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ học đường bị suy dinh dưỡng

+ Thực hiện theo hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Y tế.

+ Các trường học tổ chức đánh giá tình trạng dinh dưỡng định kỳ để phát hiện trẻ suy dinh dưỡng, lập danh sách, tiếp nhận sản phẩm dinh dưỡng và cấp phát theo đợt. Tổ chức sử dụng sản phẩm dinh dưỡng tại trường học, có theo dõi giám sát, báo cáo theo quy định. Lồng ghép với Chương trình dinh dưỡng học đường do Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện.

1.3 Phát hiện, điều trị và quản lý suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em tại cộng đồng.

- Đối tượng: Trẻ em từ 0 đến 72 tháng tuổi được chẩn đoán suy dinh dưỡng cấp tính nặng.

- Thực hiện theo hướng dẫn tại Quyết định số 4487/QĐ-BYT ngày 18/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em từ 0 đến 72 tháng tuổi và Quyết định số 3779/QĐ-BYT ngày 26/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn thực hiện quản lý suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em từ 0 đến 72 tháng tuổi và

hướng dẫn của các đơn vị chuyên môn trực thuộc Bộ Y tế.

1.4 Tăng cường chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ có thai, bà mẹ cho con bú; tăng cường nuôi con bằng sữa mẹ và ăn bổ sung thông qua các hình thức truyền thông trực tiếp, thực hành dinh dưỡng tại trạm y tế xã, thị trấn, thôn bản.

- Thực hiện theo Quyết định số 4128/QĐ-BYT ngày 29/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn Quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản; Công văn số 3598/BYT-BM-TE ngày 29/4/2021 của Bộ Y tế về hướng dẫn xây dựng và triển khai Chương trình Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời của Bộ Y tế và các hướng dẫn khác của các đơn vị chuyên môn trực thuộc Bộ Y tế.

1.5 Cung cấp trang thiết bị đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em cho cơ sở y tế huyện, xã, thôn bản và trường học, cung cấp các dụng cụ thực hành dinh dưỡng, vật tư y tế, thực phẩm bổ sung, tài liệu để triển khai các hoạt động can thiệp tại cộng đồng.

Tổ chức rà soát lại hiện trạng và thực hiện theo các quy định hiện hành.

2. Hỗ trợ nâng cao nhận thức và hành vi của các đối tượng thông qua việc tăng cường công tác thông tin, truyền thông, tư vấn về chăm sóc dinh dưỡng.

2.1 Nhân bản, phát sóng, phát hành nội dung truyền thông bằng nhiều hình thức và nhiều kênh truyền thông, bao gồm truyền thông đại chúng, loa đài, báo giấy, tờ rơi, pano, internet - mạng xã hội, phần mềm công nghệ số.

2.2 Tổ chức các buổi truyền thông tại thôn/bản/xã trong Tuần lễ Nuôi con bằng sữa mẹ, Tuần lễ Dinh dưỡng và phát triển, Ngày Vi chất dinh dưỡng, ngày tiêm chủng.

2.3 Tư vấn dinh dưỡng về chăm sóc dinh dưỡng hợp lý và tăng cường vận động thể lực, phòng chống suy dinh dưỡng và thiếu vi chất dinh dưỡng tại trường học.

3. Hỗ trợ nâng cao năng lực cho các bộ y tế tuyến cơ sở, nhân viên y tế thôn bản.

3.1 Tập huấn cho cán bộ dinh dưỡng tuyến xã và thôn bản về hướng dẫn triển khai và các kỹ thuật chuyên môn triển khai hoạt động về dinh dưỡng.

3.2 Tập huấn cho y tế trường học và giáo viên trường học tại các tuyến về hướng dẫn hỗ trợ triển khai hoạt động về dinh dưỡng tại trường học.

3.3 Tổ chức hội nghị, hội thảo về nâng cao năng lực cán bộ y tế tuyến cơ sở, nhân viên y tế thôn bản, y tế trường học, giáo viên, cán bộ giảm nghèo, cán bộ nông nghiệp, phụ nữ về cải thiện chăm sóc dinh dưỡng phụ nữ, trẻ em 0-16 tuổi.

3.4 Tổ chức hội nghị, hội thảo về nâng cao năng lực cán bộ y tế tuyến cơ sở, nhân viên y tế thôn bản, y tế trường học, giáo viên, cán bộ giảm nghèo, cán bộ nông nghiệp, phụ nữ về cải thiện chăm sóc dinh dưỡng phụ nữ, trẻ em 0-16 tuổi.

4. Hoạt động về kiểm tra, giám sát, khảo sát, đánh giá thực hiện

- Chế độ báo cáo, kiểm tra, giám sát, khảo sát và đánh giá thực hiện Chương trình theo Thông tư hướng dẫn của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- Tuyến huyện theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động dinh dưỡng tuyến xã, thôn, khu phố. Thực hiện giám sát theo kế hoạch hàng năm.

- Lập kế hoạch thu thập các thông tin để khảo sát, đánh giá đầu vào cho toàn huyện và từng xã can thiệp (thực hiện theo hướng dẫn tại phụ lục kèm theo Kế hoạch 43/KH-SYT ngày 31/5/2023 của Sở Y tế Quảng Trị). Hàng năm có khảo sát, đánh giá lại và khảo sát, đánh giá cuối kỳ.

- Theo dõi và báo cáo các chỉ số giám sát quá trình triển khai hoạt động (Biểu mẫu quy định tại Phụ lục 2 của Quyết định 1768/QĐ-BYT) theo quy định.

- Báo cáo về nguồn vốn được tiếp nhận, huy động các nguồn vốn hợp pháp và sử dụng cho chương trình.

V. KINH PHÍ

Từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025 tại Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng thuộc Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng bố trí cho Phòng Y tế triển khai thực hiện hàng năm.

Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

Không thực hiện kinh phí trùng lặp với các Chương trình mục tiêu hoặc các nguồn kinh phí khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế

Trên cơ sở nguồn kinh phí bố trí hàng năm và các nội dung hoạt động triển khai tại Kế hoạch này, Phòng Y tế chủ trì xây dựng kế hoạch và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương, đoàn thể liên quan thống nhất các nội dung nhằm thực hiện đảm bảo kế hoạch, mục tiêu chỉ tiêu và tiến độ giải ngân nguồn kinh phí theo quy định.

2. Trung tâm y tế huyện

Căn cứ Kế hoạch số 43/KH-SYT ngày 31/5/2023 của Sở Y tế Quảng Trị về Kế hoạch thực hiện Tiểu Dự án 2 của Dự án 3 – Cải thiện dinh dưỡng và Dự án 7 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 và hướng dẫn của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Trị xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

Chỉ đạo, hướng dẫn cho các Trạm y tế tổ chức giám sát, đánh giá hoạt động cải thiện dinh dưỡng; phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, các trường học trong quá trình thực hiện giám sát, đánh giá.

Đầu mỗi triển khai kế hoạch tại địa phương, theo dõi, giám sát và báo cáo định kỳ theo quy định cho UBND huyện (*qua Phòng Y tế*) và Sở Y tế.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với ngành y tế huyện chỉ đạo, hướng dẫn các trường học trên địa bàn huyện thực hiện tổ chức giám sát, đánh giá hoạt động cải thiện dinh dưỡng.

4. UBND các xã, thị trấn

Chỉ đạo các ban, ngành, tổ chức hội đoàn thể tại địa phương phối hợp với ngành y tế, ngành Giáo dục và đào tạo thường xuyên rà soát, nắm bắt phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo tại địa phương, lập danh sách trẻ em dưới 16 tuổi và tỷ lệ suy dinh dưỡng (trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (2 thể); Trẻ từ 5 – dưới 16 tuổi suy dinh dưỡng (2 thể)) thuộc hộ nghèo, hộ cận

nghèo, hộ mới thoát nghèo.

Riêng UBND các xã Vĩnh Ô, xã Vĩnh Khê, xã Vĩnh Hà lập danh sách trẻ em dưới 16 tuổi và tỷ lệ suy dinh dưỡng (trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (2 thể); Trẻ từ 5 – dưới 16 tuổi suy dinh dưỡng (2 thể); Số lượng Phụ nữ đang mang thai và cho con bú, hộ gia đình, cơ sở y tế, trường học trên địa bàn xã.

Phối hợp chặt chẽ với các Phòng, ban, ngành, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong công tác triển khai thực hiện các hoạt động cải thiện dinh dưỡng.

Vận động, huy động nguồn lực tại địa phương, cộng đồng giúp đỡ người nghèo khắc phục những khó khăn vươn lên thoát nghèo.

Chỉ đạo các Trạm y tế phối hợp với các ban, ngành, tổ chức hội đoàn thể tại địa phương tổ chức thực hiện giám sát, đánh giá và báo cáo hoạt động cải thiện dinh dưỡng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng thuộc Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025 trong năm 2023 tại huyện Vĩnh Linh, UBND huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị, các đoàn thể chính trị, xã hội và UBND các xã, thị trấn quan tâm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Y tế;
- TT Huyện ủy;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP HĐND & UBND huyện;
- TTYT huyện;
- Phòng GD&ĐT;
- UBND, Trạm Y tế các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

b/c

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Tùng